

Bản án số: 98/2019/HS-ST
Ngày: 21/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

2- Ông Nguyễn Quang Hiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2018/TLST- HS ngày 18 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

VĐM; sinh năm: 1985; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Xuân Sơn, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở: Khu tập thể Liên Cơ, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: C và bà: T; vợ là: B và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2019; tiền sự: Không; tiền án: Không;

Bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 27/3/2019 đến ngày 05/4/2019 tạm giam. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội.

Bị hại:

1. Anh D; sinh năm 1990; ĐKKH: Số x, phường Thịnh Quang, Đống Đa, Thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”.

2. Ông H; sinh năm 1970; ĐKKH: Thôn Nho Lâm, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở: Thôn Gia Cốc, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”.

3. Công ty T; địa chỉ: Tổ dân phố Kiên Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật ông X, chức vụ Tổng giám đốc; đại diện theo ủy quyền ông L (Văn bản ủy quyền ngày 27/3/2019). “Vắng mặt”.

4. Ông P; sinh năm 1985; ĐKKH: Thôn Tô Khê, xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông C, sinh năm 1960; ĐKKH: Thôn Xuân Sơn, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ 1: Tối ngày 23/01/2019, VDM mang theo 01 balo (bên trong có 01 đoạn dây dù màu xanh, kim, kéo, tua vít) đến cửa hàng máy mô tơ Thái Dương có địa chỉ Tổ Kiên Trung, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, thấy không có ai Minh trèo lên mái nhà phía sau cửa hàng rồi dùng kéo mang theo cắt 01 tấm trần nhựa trên mái để đột nhập vào bên trong cửa hàng lấy 01 máy laptop hiệu Lenovo, màu đen để trên ghế gấp bằng kim loại rồi mang về nơi ở cất giấu.

Theo kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐG ngày 11/4/2019: Tại thời điểm ngày 24/01/2019, chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo, đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000 đồng.

Đối với tài sản bị mất anh D thay đổi lời khai và khẳng định chỉ mất tài sản là 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo (do trước đó anh nhớ nhầm nhãn hiệu máy tính là Asus); đối với 30 chiếc mô tơ điện anh kiểm tra lại và đã tìm thấy.

Vụ thứ 2: Tối ngày 09/3/2019, VDM mang theo 01 balo (bên trong có 01 đoạn dây dù màu xanh, kim, kéo, tua vít, máy cắt, xà cày) đến cửa hàng sim số đẹp thuộc Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội của anh Nguyễn Minh Phóng sinh 1985 trú tại Tô Khê, Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, thấy không có ai Minh trèo lên mái cửa hàng sau đó đập vỡ mái nhà làm bằng proximăng rồi dùng dây mang theo buộc vào xà gỗ và đu xuống cửa hàng lục lọi tìm kiếm tài sản. Khi xuống tầng 1, Minh thấy dưới gầm cầu thang có 01 kết sắt nên dịch chuyển kết ra ngoài và dùng máy cắt mang theo để cắt bản lề, dùng xà cày cạy phá kết nhưng bên trong không có tài sản gì.

Theo Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐG ngày 8/4/2019 kết luận giá của tài sản tại thời điểm ngày 09/3/2019: 01 kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp đã qua sử dụng có giá: 2.100.000 đồng.

Vụ thứ 3: Ngày 25/3/2019, VDM mang theo 01 balo (bên trong có 01 đoạn dây dù màu xanh, kìm, kéo, tua vít) đến cửa hàng của anh Nguyễn Văn Hòa, địa chỉ Gia Cốc, Kiều Kỵ, Gia Lâm, Hà Nội mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, thấy không có ai Minh dùng tua vít mang theo tháo ốc vít bắt trên tấm tôn rồi chui vào bên trong cửa hàng lấy 01 tivi nhãn hiệu SONY, 43 inch để trong phòng ngủ rồi mang về nơi ở cất giấu.

Theo kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 8/4/2019 kết luận giá của tài sản tại thời điểm ngày 24/3/2019: 01 ti vi Sony 43 inch có giá 7.000.000 đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/3/2019 Minh một mình điều khiển xe máy BKS 98 E1 – 19371 mang theo 01 ba lô bên trong có 01 cuộn dây; 02 tua vít; 01 kéo; 01 kìm; 01 máy cắt đi từ Kiều Kỵ đến Công ty T ở tổ dân phố Kiên Trung, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội mục đích trộm cắp tài sản. Khi gần đến nơi Minh gửi xe máy ở ngoài, một mình trèo qua bờ tường rào ở gần công ty rồi đi bộ dọc theo hành lang nhà xưởng công ty Tonysa, tiếp tục trèo qua lan can và đi trên mái tôn, trèo qua khe thông gió đột nhập vào bên trong xưởng. Lợi dụng lúc không có ai ở công ty, Minh lấy cuộn dây mang theo buộc vào xà gỗ rồi vút đoạn dây xuống bên dưới mục đích lấy được tài sản sẽ buộc dây vào kéo lên. Sau đó Minh lục xung quanh thấy 01 máy laptop hiệu Acer vỏ màu đen để trên bàn làm việc và 02 chiếc máy khoan (01 máy khoan nhãn hiệu Makita, màu xanh; 01 máy khoan nhãn hiệu BOSCH, màu xanh) để trên giá kim loại, Minh lấy toàn bộ tài sản trên cho vào ba lô mang theo rồi buộc vào đầu dây thả sẵn trước đó để kéo lên rồi tìm cách tẩu thoát. Minh mang số tài sản trộm cắp được về nơi ở số 9, khu tập thể Liên Cơ, Kiều Kỵ, Gia Lâm, Hà Nội cất giấu thì bị công an phát hiện như đã nêu trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐG ngày 4/4/2019 kết luận giá của tài sản tại thời điểm ngày 26/3/2019: 01 laptop Acer vỏ màu đen, core i3, đã qua sử dụng có giá: 2.700.000 đồng; 01 máy khoan nhãn hiệu Makita, màu xanh đã qua sử dụng có giá: 750.000 đồng; 01 máy khoan nhãn hiệu BOSCH, màu xanh đã qua sử dụng có giá: 400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.850.000 đồng.

Thu giữ vật chứng: 01 cuộn dây dạng dây dù màu xanh; 02 tua vít chuôi bằng nhựa dài khoảng 25 cm; 01 tua vít có chuôi bọc bằng cao su dài khoảng 28 cm; 01 kéo bằng kim loại chuôi màu xanh; 01 kìm bằng kim loại tay cầm có vỏ màu đỏ đen; 01 túi đeo chéo, hình trụ, kích thước 40x20cm màu đỏ đen, bằng vải, quai đeo chéo màu đen; 01 máy cắt FEG tay cầm màu đỏ đen; 01 xà cày bằng kim loại; 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu xanh đen.

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKS-GL ngày 17/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo VDM về tội Trộm cắp tài sản và tội Hủy hoại tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo VDM từ 07 đến 10 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo VDM từ 06 đến 08 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành phạt chung từ 13 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội thu của bị cáo; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động.

Về dân sự: Không giải quyết.

Ý kiến của bị cáo Minh thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 23/01/2019, tại cửa hàng máy mô tơ Thái Dương có địa chỉ Tổ Kiên Trung, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội bị cáo VĐM có hành vi trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo, đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000 đồng của anh D.

Ngày 25/3/2019, tại xưởng đồ gỗ, địa chỉ thôn Gia Cốc, Kiêu Ky, Gia Lâm, Hà Nội bị cáo Minh có hành vi trộm cắp tài sản 01 ti vi Sony 43 inch có giá 7.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn Hòa.

Ngày 26/3/2019, tại Tổ dân phố Kiên Trung, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội, bị cáo VĐM có hành vi trộm cắp tài sản: 01 laptop Acer vỏ màu đen, core i3, đã qua sử dụng có giá: 2.700.000 đồng; 01 máy khoan nhãn hiệu Makita, màu xanh đã qua sử dụng có giá: 750.000 đồng; 01 máy khoan nhãn hiệu BOSCH, màu xanh đã qua sử dụng có giá: 400.000 đồng của Công ty T.

Tổng tài sản bị cáo VĐM trộm cắp là 13.850.000 đồng (mười ba triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

Ngày 09/3/2019, tại cửa hàng sim số đẹp địa chỉ Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội, bị cáo VĐM có hành vi hủy hoại tài sản 01 két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp đã qua sử dụng có giá: 2.100.000 đồng của anh Nguyễn Văn Phóng.

Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo VĐM đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản và tội Hủy hoại tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả ở tội Hủy hoại tài sản được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự ở tội Trộm cắp tài sản vì bị cáo thực hiện 03 hành vi trộm cắp tài sản mỗi hành vi đều cấu thành tội danh nên phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền, tiền sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về dân sự : Những người bị hại đã nhận lại tài sản, nhận tiền bồi thường không đề nghị yêu cầu gì về dân sự nên không phải giải quyết.

[4] Về vật chứng:

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen xám BKS 98 E1 – 19371 thu giữ của Minh là tài sản của ông C là bố của bị cáo khi cho bị cáo mượn không biết bị cáo đi trộm cắp nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Lâm đã trả chiếc xe máy trên cùng 01 đăng ký xe máy ông Chiến đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

- 01 cuộn dây dạng dây dù màu xanh; 02 tua vít chuôi bằng nhựa dài khoảng 25 cm; 01 tua vít có chuôi bọc bằng cao su dài khoảng 28 cm; 01 kéo bằng kim loại chuôi màu xanh; 01 kìm bằng kim loại tay cầm có vỏ màu đỏ đen 01 túi đeo chéo, hình trụ, kích thước 40x20cm màu đỏ đen, bằng vải, quai đeo chéo màu đen; 01 máy cắt FEG tay cầm màu đỏ đen; 01 xà cày bằng kim loại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu xanh không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo VDM phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và tội: “ Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo VDM 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo VDM 06 tháng tù về tội: “ Hủy hoại tài sản”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cuộn dây dạng dây dù màu xanh; 02 tua vít chuôi bằng nhựa dài khoảng 25 cm; 01 tua vít có chuôi bọc bằng cao su dài khoảng 28 cm; 01 kéo bằng kim loại chuôi màu xanh; 01 kìm bằng kim loại tay cầm có vỏ màu đỏ đen; 01 túi đeo chéo, hình trụ, kích thước 40x20cm màu đỏ đen, bằng vải,

quai đeo chéo màu đen; 01 máy cắt FEG tay cầm màu đỏ đen; 01 xà cày bằng kim loại.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu xanh.

Toàn bộ số vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 26/7/2019 giữa Công an huyện Gia Lâm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Công an, VKSND, THADS h: Gia Lâm;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Quang